Phụ lục I

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ	*Trong đó*	
			Xây mới nhà ở	Cải tạo nhà ở
1	*2*	*3=4+5*	*4*	*5*
1	Thành phố Lạng Sơn	5	4	1
2	Huyện Cao Lộc	511	359	152
3	Huyện Chi Lăng	376	293	83
4	Huyện Hữu Lũng	358	217	141
5	Huyện Văn Quan	611	344	267
6	Huyện Bình Gia	759	577	182
7	Huyện Bắc Sơn	450	287	163
8	Huyện Lộc Bình	431	342	89
9	Huyện Đình Lập	141	130	11
10	Huyện Văn Lãng	510	246	264
11	Huyện Tràng Định	297	225	72
	Tổng cộng	**4.449**	**3.024**	**1.425**

Phụ lục II

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT CHO HỘ NGƯỜI CÓ CÔNG

(Kèm theo Quyết định số 1025 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ	*Trong đó*	
			Xây mới nhà ở	Cải tạo nhà ở
1	*2*	*3=4+5*	*4*	*5*
1	Thành phố Lạng Sơn	2	1	1
2	Huyện Cao Lộc	15	8	7
3	Huyện Chi Lăng	6	1	5
4	Huyện Hữu Lũng	17	5	12
5	Huyện Văn Quan	9	2	7
6	Huyện Bình Gia	6	2	4
7	Huyện Bắc Sơn	7	2	5
8	Huyện Lộc Bình	12	4	8
9	Huyện Đình Lập	1	0	1
10	Huyện Văn Lãng	9	2	7
11	Huyện Tràng Định	20	9	11
	Tổng cộng	**104**	**36**	**68**

Phụ lục III

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO THUỘC ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG CHÍNH SÁCH NHÀ Ở TỪ CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Kèm theo Quyết định số 1025 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ nghèo, cận nghèo	*Trong đó*		Tổng số hộ	*Hộ nghèo*		Tổng số hộ	*Hộ cận nghèo*	
			Xây mới nhà ở	Cải tạo nhà ở		Xây mới nhà ở	Cải tạo nhà ở		Xây mới nhà ở	Cải tạo nhà ở
1	*2*	*3=4+5*	*4=7+10*	*5=8+11*	*6=7+8*	*7*	*8*	*9=10+11*	*10*	*11*
1	Thành phố Lạng Sơn	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Huyện Cao Lộc	31	31	0	31	31	0	0	0	0
3	Huyện Chi Lăng	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Huyện Hữu Lũng	39	39	0	39	39	0	0	0	0
5	Huyện Văn Quan	285	247	38	77	65	12	208	182	26
6	Huyện Bình Gia	263	205	58	127	109	18	136	96	40
7	Huyện Bắc Sơn	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Huyện Lộc Bình	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Huyện Đình Lập	0	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Huyện Văn Lãng	14	14	0	14	14	0	0	0	0
11	Huyện Tràng Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		**632**	**536**	**96**	**288**	**258**	**30**	**344**	**278**	**66**

Phụ lục IV

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG CHÍNH SÁCH NHÀ Ở TỪ CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Kèm theo Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ nghèo, cận nghèo	*Trong đó*		Tổng số hộ	*Hộ nghèo*		Tổng số hộ	*Hộ cận nghèo*	
			Xây mới nhà ở	Cải tạo nhà ở		Xây mới nhà ở	Cải tạo nhà ở		Xây mới nhà ở	Cải tạo nhà ở
1	*2*	*3=4+5*	*4=7+10*	*5=8+11*	*6=7+8*	*7*	*8*	*9=10+11*	*10*	*11*
1	Thành phố Lạng Sơn	1	1	0	1	1	0	0	0	0
2	Huyện Cao Lộc	251	188	63	80	66	14	171	122	49
3	Huyện Chi Lăng	165	125	40	101	78	23	64	47	17
4	Huyện Hữu Lũng	106	55	51	30	8	22	76	47	29
5	Huyện Văn Quan	258	75	183	55	15	40	203	60	143
6	Huyện Bình Gia	399	301	98	151	131	20	248	170	78
7	Huyện Bắc Sơn	226	215	11	187	181	6	39	34	5
8	Huyện Lộc Bình	232	170	62	131	97	34	101	73	28
9	Huyện Đình Lập	40	39	1	15	14	1	25	25	0
10	Huyện Văn Lãng	234	106	128	100	49	51	134	57	77
11	Huyện Tràng Định	188	140	48	67	49	18	121	91	30
Tổng cộng		**2.100**	**1.415**	**685**	**918**	**689**	**229**	**1.182**	**726**	**456**

Phụ lục V

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT CHO CÁC HỘ BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI THIÊN TAI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC CẦN HỖ TRỢ CẢI THIỆN NHÀ Ở

(Kèm theo Quyết định số 1025 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ	*Trong đó*	
			Xây mới nhà ở	Cải tạo nhà ở
1	*2*	*3=4+5*	*4*	*5*
1	Thành phố Lạng Sơn	2	2	0
2	Huyện Cao Lộc	214	132	82
3	Huyện Chi Lăng	205	167	38
4	Huyện Hữu Lũng	196	118	78
5	Huyện Văn Quan	59	20	39
6	Huyện Bình Gia	91	69	22
7	Huyện Bắc Sơn	217	70	147
8	Huyện Lộc Bình	187	168	19
9	Huyện Đình Lập	100	91	9
10	Huyện Văn Lãng	253	124	129
11	Huyện Tràng Định	89	76	13
	Tổng cộng	**1.613**	**1.037**	**576**